Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

Dépôt légal
LE DIRECTEUR GÉRANT :
DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 9486

NGÀY 13 THÁNG 10 NĂM MẬU THÌN — ÂM THỨ HAI SỐ 133 — MỖI SỐ 0$08 — NGÀY THỨ BẢY 24 NOVEMBRE 1928

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC	
Một năm	6$00		6$00
Sáu tháng	3,00		3, 50
Ba tháng	1,50		2, 00

Mua báo phải trả tiền trước. Thư và mandat gửi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN. - Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

敬 LA VOIX DU PEUPLE 民

Hồi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BÁO QUÁN
Đường Đông-Ba, Huế
Giây thép nói số 43
Giây thép : TIẾNG-DÂN — Huế

Nói thật thì ích cho người nghe mà thiệt cho kẻ nói vì khiến người ta ghét.

(PASCAL)

PHẢN KHÁNG VÀ TRUNG THÀNH LỢI HẠI THẾ NÀO ?

Ở trên mặt địa cầu này, từ nước theo chánh-thể quân chủ chuyên chế, cho đến nước theo chánh thể dân chủ cộng hòa, trừ phương diện đối ngoại cạnh tranh ra mà chỉ nói về phương diện chánh trị trong nước, thì bất kỳ nước nào, đã đứng về mặt Chánh phủ thì sao cũng ưa bọn trung thành mà ghét kẻ phản đối, đó là một đều cố nhiên, ta không phải bàn nữa. Duy có một lẽ, không những quốc dân ta cần phải xem xét cho kỹ càng để định đường xu hướng, mà dầu cho phương diện Chánh phủ, đối với chân chính dân y cùng toàn cuộc lâu dài, cũng cần phải đem nhãn quang mà soi cả đời thế, lấy công tâm mà xét về tình thế tương lai, tưởng không nên cho là một sự thông thường mà không để ý đến.

Là gì là gì ? tức là phản-kháng và trung thành, lợi hại khó phân biệt vậy.

Cứ ngoài biểu diện mà xem thì hai đường lợi hại, khác xa nhau hẳn, mà xét trong sự thực cùng kinh nghiệm, thì phản-kháng có nhiều cách mà trung thành cũng lắm vẻ. bởi vậy cho nên có những đều nói về cá-nhân hoặc trong một số ít xem như trung thành mà nói về toàn cuộc trở nên gây ra mối hại, cũng có đều nói về tạm thời hoặc địa giới nhỏ hẹp, rõ là phản-kháng mà rút cuộc thành ra một cái mối lợi ích lâu dài. Huống tên là trung thành mà chưa chắc là trung thành, kêu rằng phản kháng mà kỳ thực không có cái chứng gì là phản kháng, những danh từ dả định đó, khởi đầu từ trong một hào một ly, mà lợi hại họa phước sau này, cách xa đến mấy muôn dặm. Danh ngôn nước Pháp có câu : « Yêu kẻ cứu như người bạn », « aimer un ennemi comme un ami », lại có câu : « Được một kẻ nghịch khôn hơn người bạn dốt », (Mieux vaut un sage ennemi qu'un sot ami) thật là câu nói lịch duyệt kinh nghiệm ý nghĩa sâu xa. không khác gì đã thấy rõ bước đường eo hẹp, tình thế khó khăn như đã nói trên, mà khuyên những nhà đương cuộc chánh trị phải cẩn thận vậy.

Nay ta trước xét về mặt chánh trị phản kháng, không nói nội dung thế nào, hành động thế nào, mà chỉ nói chung một tiếng phản kháng thì ta có thể họ một câu đoán rằng : *Phản kháng là con của nhà chánh trị đẻ ra.* Sao thế ? bất luận là chánh phủ nào, chế độ nào, cũng không sao mà làm cho trăm công nghìn việc của chánh phủ, đều thỏa hợp tất cả mọi người mà không có kẻ dị nghị. Bởi thế cho nên không những ở nước chuyên chế mà ẩn núp dưới bóng mây mù che đậy. có những kẻ bỏ cày than trách, dựa cửa thở dài, ôm một cái khí phẫn uất mà có hồi phát lộ, mà dầu cho những nước dân quyền phát đạt, tự do thạnh hành đến đâu, cũng chưa tìm được phương pháp gì mà làm cho ngọn sóng bất bình trong biển chánh giới nhứt vị yên lặng mà không trồi lên. Tức như nước Pháp là một nước dân quyền tiên đạo bên Âu tây. nước Nhật bản là một nước Lập-hiến tiên-tấn bên Á-đông mà tòa Nội-các thường thấy đổ xuống dựng lên luôn luôn thì đủ rõ.

Xem đó thì các chánh phủ nói phải phản kháng (không nói thế lực mạnh yếu, đáng phải nhiều ít) như tiếng với vang, như hình với bóng, không khi nào lìa ra mà cũng không thể làm cho tiêu diệt hẳn được, thế thì đã là chánh phủ, không cần hỏi phản kháng có hay là không mà cốt xét những cách hành-động của kẻ phản kháng, đối với chánh cuộc trong nước lợi hại ra thế nào.

Phản kháng có lắm cách mà tóm lại chỉ có hai đường :

Một là bí mật phản kháng. Đường này thì nguy hiểm thật vì đã theo đường này, thì không những tánh mạng tài-sản của cá nhân, không thể tiếc được, mà có hồi phải hy-sinh đến cả công chúng, song ở về các nước quân-quyền vô-thượng, pháp luật nghiêm khốc, nước ngăn lại mà không chỗ thông, hơi bị lại mà không chỗ thở, nhân dân trong nước có đều gì bất mãn với nhà chánh trị, không biết đi đường nào, bất dắc dĩ mà buộc phải xu về đường nguy hiểm. (Như đảng cách mạng ở triều Mãn-thanh, đảng hư-vô ở nước Nga, cùng đảng thiêu-thân nước Ý cùng những đảng vô chánh phủ v. v.) Những Đảng đó, thì hành động một cách bí mật, chỉ một mực lấy đánh đổ chánh phủ làm mục đích, đương hồi chưa phát lộ ra thì bóng chìm tăm cá, không biết đâu là đâu, mà nhứt đán dở màn ra thì sống chết được mất cũng không kể.

Hai là đường minh-bạch phản kháng.

Đường này thì đương thời-đại chuyên - chế, như nước Trung-hoa, vì cái họa đốt sách chôn học trò của nhà Tần di-nghiệt lại, nên gần như không có, mà dầu thỉnh thoảng một đôi lúc có manh nha, như Thanh-nghị đời Hán, Thanh-lưu đời Đường, Đông-lâm Phục xã đời Minh (Sĩ - phu nhóm lại mà bàn luận triều-chánh) thì cũng xuất hiện sau cái khoảng quốc-chánh tan tành, nhân tâm bại hoại, không còn chỗ duy trì vãn hồi được nữa, nên cái đảng-ngục dây - dưa chưa xong mà triều-đại đã theo mà sụp mất. Vậy nên nói về chánh trị phản kháng mà theo đường minh bạch, đường đường chính chính thì ta phải nói đến chánh đảng các nước gần đây, mà nhứt là nước Anh, nước Pháp và nước Nhật. Nào là cấp tiến, nào là bảo thủ, nào là kịch liệt, nào là ôn-hoà, chủ nghĩa vẫn không đồng nhau nên chánh kiến thường thường hay sinh ra xung đột, song cốt lấy toàn-cuộc nước nhà, tiền đồ xã-hội làm chủ trọng, nên chánh phủ thường bị dân đảng công kích mà chánh trị một ngày một tiến lên cũng là cảnh hoàn toàn. Những nhà đương cuộc chánh-giới, nhân chỗ người ta chỉ trích mà sửa sang những đều khuyết điểm, mà dầu có bị công chúng bất tín nhiệm mà phải từ chức, thì lại lui về trong dân gian, làm báo làm sách để tuyên bố cái chánh-kiến của mình. Đối với việc công chúng nếu chính-kiến chống nhau thì phản đối rất là kịch liệt, ai theo ý nấy, không nhượng bộ nhau chút nào, mà bước chân ra khỏi nghị-trường, thì thân thiết như anh em cật ruột. Ở dưới nước dân quyền phát đạt, công-lý thạnh hành, về đường chánh trị phản kháng có cái lối quang minh chánh đại như thế, trách nào mà chánh trị không được hoàn thiện !

Xem hai đều trên, thì tên là là phản-kháng mà đường nào là lợi, đường nào là hại, khác nhau xa hẳn, những nhà đại-chánh - trị, tưởng không nên chung cho một tiếng xô bồ « Phản-kháng, phản kháng » mà không lưu tâm xem xét cái nội-dung.

(*Còn nữa*)

M. V.

VẬN-VĂN

Gởi bạn

Trông mây nước ngậm ngùi man mác
Xót thay người rày bắc mai đông.
Vai kề kịt gánh tang bồng,
Nâng mưa bao quản nỗi lòng đắng cay.
Mình đã trót gian tay cuộc thế,
Cuộc thế kia hồ dễ ngồi trông.
Phận mình đối với Non Sông
Nhẽ khi nhắm mắt mà không có gì ?
Đường đời cứ bước đi vững chãi
Đừng dừng trông mà ngại đường xa.
Còn non, còn nước, còn nhà,
Nước non ngơ ngác nhà ra thế nào ?
Gánh nghĩa vụ phải sao trọn vẹn,
Nghĩ làm sao khỏi thẹn với đời.
Đừng nên bắt chước những người. . . .
Nghìn năm ô nhục muôn đời mỉa mai.
Mà lúc thác nào ai thương tiếc
Đậy nắp hòm là hết trần duyên.
Vần vơ ở dưới cửu tuyền
Tàn hương chén nước đồng tiền ai cho.
Vậy nên ta phải lo nghĩa vụ,
Phải đắp bồi nền cũ ngày xưa.
Bao công Tiên tổ đến giờ,
Mà con cháu nỡ thờ ơ cho đành ?
Này ai đừng có vô tình.

An-Sơn

TẠP LOẠI

THẾ LỰC CỦA CÁC HỘI DINH NGHIỆP NGOẠI QUỐC Ở ĐÔNG - DƯƠNG

Tiền của người Pháp chở sang Đông-dương để sinh lợi không phải là ít, lợi sinh ra không phải là nhỏ. Được như thế, nhờ có ba đều :

1) Tư-bản của người bản xứ nhỏ, tư-bản của người các nước khác không có, nên không bị cạnh tranh ;

2) Đối với Chánh-phủ xin đất hoang đã dễ được nhiều mà lại chỉ phải trả một số tiền rất ít ;

3) Trong khoảng mấy năm nay, đồng bạc Đông-dương được cao giá; nhiều hội chỉ nhờ một đều ấy mà được lời to.

Ký-giả xin đem những hội có tiếng kể tên theo sau này để đồng-bào xem cho biết.

A nói về đồn điền.

1) Đoàn Homberg. — Đoàn nầy có hai hội : hội caoutchoucs de l'Indochine trồng cao-su ở Nam-kỳ và hội cultures tropicales trồng chè và ca phê ở Lâm-viên. Đoàn Homberg lại còn có hội dragages et travaux publics trưng các việc lục lộ ở Hải-phòng, Hanoi, Saigon, Pnom-penh, Dalat v. v.

2) Đoàn Rivaud. — Đoàn nầy có mấy sở đồn-điền Cao-su ở Cao-mên ;

3) Hội Thés de l'Indochine có mấy sở đồn-điền chè ở Quảng-nam ;

4) Hội agricole du Kontum trồng chè ở Kontum ;

5) Hội Agricole des thés du Kontum cũng trồng chè ở Kontum ;

6) Hội Cotonnière de Saigon trồng bông ở Nam-kỳ ;

7 Hội Sucreries de l'Indochine, có đoàn Homberg giúp, trồng mía ở Nam-kỳ ;

8) Hội Agricole de l'Annam còn sắp đặt trồng chè và ca-phê ở Darlac ;

9) Các sở đồn-điền An-lộc trồng cao su ;

10) Các sở đồn-điền Tây-ninh trồng cao-su.

Nói về mỏ.

1) Hội Indochinoise de charbonnage et de mines métalliques làm mỏ than ở Bắc-kỳ ;

2) Hội Phosphates du Tonkin làm mỏ lân toan ở Bắc-kỳ ;

3) Hội Minière et métallique de l'Indochine làm mỏ kẽm ở Bắc-kỳ ;

4) Hội Charbonnages du Đông-triều ;

5) Hội Charbonnages du Ninh-bình ;

6) Hội Charbonnages d'Along ;

7) Hội Anthracites du Tonkin.

C) nói về kỹ-nghệ.

1) Hội Deligneon làm lụa ở Bình-định ;

2) Hội Papeteries d'Indochine làm giấy ở Bắc-kỳ ;

3 Hội Imprimerie d'Extême-orient in sách ở Hanoi ;

4) Hội Chalandage et remorquage trưng việc dào kinh, làm cầu ở Bắc-kỳ ;

5) Hội Commerce et navigation d'Extrême-orient buôn gạo lúa ở Nam kỳ ;

6) Hội Chemin de fer de l'Indochine et du Yننam trưng đường hỏa-xa ở Bắc-kỳ đi sang Tàu;

7) Hội Tramways d'Indochine trưng xe điện ở Nam-kỳ ;

8) Hội Indochinoise d'électricité trưng đèn điện ở Bắc-kỳ (Nam định và Hải-phòng ;

9) Hội Eaux et électricité d'Indochine trưng nước và đèn điện ở Nam-kỳ và Cao-mên (Saigon và Pnom-penh) ;

10) Hội Coloniale d'éclairage et d'énergie trưng điện ở mấy tỉnh phía nam Lục-tỉnh ;

11) Hội Messageries fluviales de Cochinchine có tàu chạy trong mấy con sông Lục tỉnh ;

12) Hội Indochinoise des allumettes làm diêm ở Bến-thủy ;

13 Hội Scieries et fabriques d'allumettes làm gỗ và làm diêm ở Thanh-hóa.

14) Hội Distilleries de l'Indochine, do ông Fontaine chủ trương. Trưng việc nấu và bán rượu khắp Đông-dương ;

D, nói về ngân-hang.

1) Lớn nhứt là nhà Banque de l'Indochine. Được độc-quyền ấn-hành giấy bạc ; hiện nay có gần 100 triệu đồng bạc lưu-thông khắp Đông-dương. Ngân hàng nầy không phải ấn-hành giấy bạc mà thôi, lại còn chủ-trương công việc của những hội buôn nầy nữa : Crédit foncier, Raffineries de l'Indochine, Société d'études de la culture du coton, Compagnie de la navigation indochinoise.

2) nhà banque Franco-japonaise ;

3) Nhà banque Franco-chinoise ,

4) Nhà banque Industrielle de Chine.

. . .

Thôi ! chẳng kéo dài ra làm chi. Bấy nhiêu đó cũng đủ làm cho ta ngợp. Nếu ta biết rằng hội nhỏ có vốn quá triệu, hội lớn có vốn quá 50 triện, lại nếu biết rằng nhiều khi hội mới lập chỉ có 500 phật-lăng mà bây giờ giá đã lên 6.000 phật-lăng, thời ta cũng đủ hiểu thế lực và quyền-lợi của người ta thế nào.

Ngày nay, Thế-giới đứng giữa thời kỳ kinh-tế, trong thời-kỳ kinh-tế, vị chúa-tể là kim-tiền. Xứ ta cùng hấp một không-khí với thế-giới, thời cũng phải nằm dưới tay vị chúa-tể ấy. Bởi thế, ở Đông-dương ngày nay, danh-tiếng lớn thời mặt ngoài có ông Fontaine, mặt trong có ông Homberg, đoạn giữa có hội Agricole de l'Annam.

Bài-long

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

NỘI CÁC POINCARÉ (PHÁP) ĐÃ TỔ CHỨC (1)

(*Tiếp theo*)

Tòa kiểm duyệt

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ JOB

Tòa liêm duyệt bỏ

Ngô-nhân
(Viết ngày 11 Novembre 1928)

CHUYỆN LẠ

MỘT NGƯỜI CA-NHI NHẬT-BẢN

Buổi-xưa, ở Nhật-Bản có một người học trò về nghề vẽ đi bộ từ xứ Xay-ki-ô (Saikyo) đến xứ Y-ê-đô (Yedo). Người Nhật học vẽ hay ngao du sơn thủy để ngoạn thưởng phong cảnh. Người học trò ấy đi được nửa đường, lạc vào núi, trời đã tối mà cứ quanh quẩn mãi trong núi. Rừng rậm, đường vắng, chân đã mỏi mà trông bốn phía chẳng thấy ai cả, anh ta thiệt lấy làm lo. Nhưng anh ta cũng cứ gắng đi, được một chặp thấy phía trước có lửa. Lại gần thời thấy có một cái lều tranh. Gõ cửa thời nghe trong lều có tiếng đàn bà trả lời, mà giọng thời rất thanh tao, anh ta thiệt lấy làm lạ. Chờ một chặp, quả nhiên có một người đàn bà, độ 35 tuổi, tuy ăn mặc sơ sài mà hình dung rất yểu điệu, nhan sắc rất xinh đẹp, mở cửa bước ra. Anh ta chào rồi kể đầu đuôi chuyện lạc đường của mình cho người đàn bà nghe. Người đàn bà nói rằng :

« Bây giờ, đêm đã khuya, đường lại vắng, thầy không thể đi luôn được. Vả lại, mấy dãy núi này không ai ở, chỉ một mình tôi thôi. Tôi vốn không giao thiệp với ai. Nhưng vì thầy lỡ đường, nên tôi mời thầy tạm trú lại đây một đêm, mai sáng rồi đi ».

Người học trò thấy cảnh đàn bà đơn chiếc không dám ngỡ ý xin tạm trú, nhưng nghe người đàn bà nói như thế thì thiệt lấy làm may. Khi bước vào trong lều thời lòng lại ngạc nhiên thêm : đồ đạc rất đơn sơ (chỉ có một cái giường, một cái bàn thờ, một cái bình phong và một cái rương nhỏ), song sạch sẽ ngăn nắp lắm ; còn bốn phía lều thời dán đầy những câu đối, mà câu nào cũng ý nghĩa thâm thúy cả. Người đàn bà dọn ra vài đĩa đồ ăn và một bát cơm, theo lối ăn chay, rồi nói :

« Lều tôi đơn chiếc, thầy mời tạm vài hột đỡ đói, rồi lên giường nằm mà nghỉ. Tôi đêm nay có chút việc, không nghỉ. Thầy cứ thiệt tình, đừng ngại ».

Người học trò thấy cách cư chỉ của người đàn bà rất nghiêm trang lại dãi mình như em út, nên bảo sao làm vậy. Anh ta ngủ đã lâu, bỗng chốc thức giấc dậy, nghe bên cạnh có tiếng lạc xạc, trông sang bên kia cái bình phong (cái bình phong ngăn cái lều ra hai phần : một bên cái giường, một bên cái bàn thờ) thấy có bóng người múa. Anh ta lấy làm lạ, đứng dậy lại gần xem, thời thấy người đàn bà ăn mặc rất trang hoàng, ăn mặc theo lối nhà trò, đẹp không kém tiên, đương múa trước bàn thờ. Anh ta chạy lại, quì xuống, mà thưa rằng :

Thưa cô, cô là ai xin cho tôi biết !

Người đàn bà thấy « lộ việc » có ý thẹn và bất bình, nhưng biết người học trò là kẻ thành thực, nên thong thả mà kể đầu đuôi thế nầy : « tôi đây chính tên Y-ô-ri-ka-ka, buổi xưa làm nhà trò ; mười lăm năm về trước, đã « nổi danh tài sắc », khắp kinh đô không ai là không biết tiếng. Sau, tôi gặp được một người tình nhân. Tình nhân tôi nghèo. Tôi bèn bỏ kinh đô, bỏ của tiền nhà cửa, theo tình nhân tôi vào núi ở. Cái lều nầy là cái lều mà chúng tôi đã cất lên. Ban ngày, chúng tôi vào núi mót củi đốt than để kiếm ăn ; ban đêm, chuyện trò tri kỷ với nhau : thiệt vui thú không thể tả xiết. Tình nhân tôi thường ưng xem tôi múa. Bởi thế, đêm nào ăn cơm rồi tôi cũng có múa. Nhưng chẳng may ăn ở với nhau chưa được ba năm thời tình nhân tôi mắc bệnh mà chết. Từ đó đến nay, đời tôi là một đoạn đời thừa, nhưng trời còn bắt tôi sống ngày nào thời tôi cứ hết lòng thờ phụng vong linh tình nhân tôi. Thường thường, quá nửa đêm khi trời đất lặng lẽ, tôi ăn mặc như thế nầy mà múa đến rạng đông để làm vui cho vong linh tình nhân tôi ».

Sáng mai người học trò ra đi, đưa tiền trả, người đàn bà không chịu nhận mà nói : « tôi bây giờ tuy nghèo khổ, nhưng không phải là người trọng tiền tài ».

(Còn nữa)
Hay chuyện

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Đám bạc giữa đường

Gần bên mũi cầu Thanh-Long trước cửa Fiard et Dérobert (thường kêu là sở trứng) có một bọn vô lại ngày ngày rủ nhau đến đó bày ra một sòng bạc (bài ba con) để gạt gẫm những người quê mùa. Bọn chúng nó cũng đến mươi hai đứa cả đàn ông đàn bà con nít. Một đứa ngồi lìa bài, còn mấy đứa khác thì làm «mồi», làm « mồi » nghĩa là giả làm người ngoài vô đánh để phỉnh người khác đánh theo mình.

Lắm người nhà quê mới lên vì thấy tiền mà tham nên bị chúng nó gạt, những người buôn bán vì thế mà nhẹ túi. Cũng có đôi cậu học trò, vài anh lính vì thế mà cha mẹ la, vợ con đói. Có người kể chuyện cho nghe rằng nhiều người đàn bà đánh thua mà phải cầm vòng cho chúng nó để đánh nữa, sau đến áo quần, rồi chỉ còn một mảnh áo xơ một cái quần rách, lủi thủi ra về. Khi chúng nó gạt được một người nào rồi thì lập tức giải tán.

Cảnh sát làm gì mà không bắt bọn ấy cho chúng chừa đi, lại cứ để cho chúng tự do như thế?

Kỳ khôi

THANH-HÓA

(THỌ-XUÂN)

Quan uống nước riêng

Mấy tháng trước đây, kỳ giả đi qua phố phủ Thọ, thấy ở gần phủ lỵ có cái giếng mạ người đến gánh nước đông lắm. Độ nầy kỳ giả đi qua thì thấy cái giếng nầy lại rào vào trong phủ. Hỏi xung quanh đấy thì họ nói rằng : « Ở phủ tôi mấy năm nay đào được cái giếng nầy tiện lắm, dân xung quanh đây đều được gánh nước gần, trước kia phải ra sông xa lắm. Ngờ đâu : mấy tháng nay quan lại cấm, chỉ nhà quan cùng các thầy làm việc nhà nước được xơi nước giếng nầy thôi. Còn dân chúng tôi lại phải ra sông gánh nước mà uống. Quan truyền dân không có phép được cùng uống nước chung giếng với quan (Dân chúng tôi có ai thân với các bác lính lệ thì được vào gánh trộm vài gánh mà thôi).

Ấy, nước thì quan ăn riêng như thế, đến như tiền, bạc, chè gạo thì quan chúng tôi lại muốn gần dân lắm. Cách hành động của quan như thế, ông nghĩ thế nào ? »

Kỳ giả mới nói cho họ hiểu rằng : « Các ông chưa hiểu đấy, quan có nước quan, dân có nước dân, sao dân lại hòng uống nước quan ? Đừng có nghĩ dại mà bị . . . .

Như-Ngôn

NGHỆ-AN

(QUỲNG-LƯU)

Câu chuyện ông Đoan với thầy Giáo

Trong số 128 ra ngày 7 novembre bản báo có đăng việc ông Đoan-Ngọc Huy với thầy Giáo Phương-cần, nay được tin đích-xác hơn thuật lại sau nầy :

Hôm mồng 5 tháng 8 ta (18 septembre), đang buổi học, có tên bồi của ông Đoan Ngọc-Huy đi chợ Phương-Cần, nhân vào trường (tức là dinh chợ) làm ồn ào, nào là đọc những chữ viết trên bảng, nào là nhái học trò tập đọc (lúc ấy gặp giờ lecture collective). Tên khán trường ra đuổi, tên bồi mắng và đánh tên khán trường. Thầy giáo ra phân giải thì tên bồi nói hỗn với thầy nên thầy có đánh nó mấy tát. Thầy Giáo bảo khán trường đi mời bào lý nhưng không ai dám đến, tên bồi cũng chạy về mách chủ. Ông Đoan Ngọc huy được tin, liền đem thủ hạ đến bắt thầy Giáo đến đồn. Thầy Giáo không chịu đi nhưng họ cũng kéo bừa đi.

Đến đồn, thầy Giáo kể đầu đuôi câu chuyện nhưng ông đoan không nghe, lại đòi bỏ tù và phạt bạc, thầy Giáo nói : Ông muốn phạt bạc hoặc bỏ tù tôi thì ông cứ làm giấy trình quan trên mà phạt, mà bỏ tù, bây giờ tôi phải về dạy học trò đây ». Nói thế rồi thầy Giáo cùng khán trường ra về. Về đến trường thì thầy Giáo phát đơn đi kiện. Quan đốc tây ở Vinh đã ra lấy chứng rồi về, đến nay chưa thấy tin tức gì.

Đầu đuôi câu chuyện chỉ có thế

TOURANE

Bức thư cụ Sào Nam gởi cho Đà thành Nữ công Học hội

Huế le 17 Novembre 1928

Thưa bà Hội trưởng cùng các Hội viên và các chị em ở trong hội

Tôi vừa ngày bữa nay, mới tiếp được giấy qui hội đưa đến tôi, bảo tôi đi vào dự lễ Thành-lập của qui hội, tôi tiếp được giấy ấy tôi vừa mừng vừa sợ, vừa lấy làm hổ thẹn.

Vì sao tôi mừng ? Phụ nữ nước ta ở trong lịch-sử, chỉ có bà Trưng Vương với bà Triệu Âu danh giá rất to lớn, sự nghiệp rất lạ lùng, dầu trong những bọn râu mày, cũng không thể nào so sánh giống hiếm hoi ở trong lịch sử. Chẳng ngờ khi tôi mới về Huế mà hội nữ công ở Huế vừa dựng cờ giống trống, lừng lẫy um sùm, lúc bấy giờ tôi vẫn hết sức tán thành, mà từ đó đến nay, công hiệu ra thế nào tôi cũng được trông thấy cả.

Đà thành lại có hội nữ công thứ hai thành lập, thế thời đàn bà con gái ta ngày nay, tuy chưa được như bà Trưng bà Triệu ngày xưa, nhưng mà so với những hạng trâu ngựa gia đình, sâu mọt trong xã hội, cũng chắc đã hơn nhiều lắm rồi, bảo tôi không mừng có thể nào được ru ?

Vì sao mà tôi sợ ? Bởi vì tôi, xưa nay không tài năng gì hơn ai, không học thức gì hơn ai, mà chỉ có một tấm lòng thương loài người, thì từ thủy chí chung không bao giờ nguội lạnh, mà ở trong loài người lại thương thứ nhất là đồng bào nước ta, mà ở trong đồng bào nước ta lại thương thứ nhất là phụ nữ lao động. Bởi vì những người lao động mà thực về phe phụ nữ, dầu mun mặt trủ, áo lấm tay bùn, phần vì con khóc, phần vì chồng đau, bán sức mình tối ngày, để nuôi cái miệng, đôi cánh tay hèn yếu, mà trần trọc theo hòn đá ở giữa đường ; nửa manh áo tươm tành mà lặn lội với ngọn rong dưới nước. Suốt một ngày 12 giờ, rưới mồ hôi, sôi nước mắt, mà kết quả sở đắc chỉ trên dưới 15 xu. Tôi thường nghĩ đến mẹ đẻ tôi, mà tôi càng đau đớn cho những người phụ nữ lao động. Bởi vì mẹ tôi là phụ nữ, thời trông thấy những người phụ nữ khác, rất là cô, dì, thím mợ tôi, bây giờ thấy những người phụ nữ lao động khổ cực đến thế nầy, họ vẫn là loài người, mà tai mắt chân tay, họ, chỉ là làm máy trục đường cho phường phú qui ; tinh thần máu mủ họ chỉ là làm khuôn đúc bạc cho tư bản gia, thiệt là việc rất tội tình cho đồng bào ta đó. Suy cho đến nguyên cố, thì chỉ vì nữ công quá suy hèn mà thôi. Bây giờ ở Huế đã có hội nữ công, mà Đà thành cũng, có hội nữ công, nữ công, nữ công rầm rầm rột rột, cái hy vọng liền

QUÍ KHÁCH RA CHƠI HỘI CHỢ HANOI NÊN ĐẾN
VIÊT-NAM HOTEL
38, Phố Hàng Bông, Hanoi — Téléphone 433.
Việt-Nam Hôtel là một hiệu của người Việt Nam mới mở, có bán đủ : cơm Tây, cơm Tàu, cơm Annam. Bếp nấu rất tinh khiết, bồi hầu rất lo phép. Thường thường có các món ăn rừng, món ăn bể tươi. Lại có phòng riêng ngồi ăn rất tiện. Thứ năm, thứ bảy và chủ nhật có đờn ca rất hay.
Mỗi buổi sáng lại có các thức cháo dùng điểm tâm tốt lắm
Hai giờ chiều chủ nhật nào cũng có bán nước trà và bánh ngọt nội-hóa theo kiểu trà người Ang-lê lịch sự hay dùng.

CÁI NGHĨA ĐỜI NGƯỜI

(XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác-giả : MARCELLE TINAYRE
Dịch-giả : HOA-TRUNG

Số 49

CHƯƠNG HAM HAI (tiếp theo)

Mọi người đều làm thinh cả, Mô-rit mặt xanh như cắt, nhìn tôi một cách áo não như muốn xin tôi chớ nói nữa. Nhưng tôi tức giận quá, phát nói luôn.

— Thưa ông, tôi không thể nghĩ theo ông được. Tôi biết ông Ang-toan lắm, và tôi cho ông Ang toan là một người rất chân chính.

Rê buy-xa cười mỉm một cách khinh bỉ :

— Cô còn trẻ tuổi quá, đương dễ cho người ta lấy những danh từ lo tát mà lừa phỉnh lắm.

— Bác tôi lịch duyệt biết mấy, ai quen biết là cũng phải cảm phục, thế mà bác tôi cũng xem ông Ang-toan là bạn chí thân. Bởi vậy tôi phải bênh vực ông ta. Ông ta nghèo là vì tài sản ông đem mà giúp đỡ cho người nghèo khổ hết. Cái xa vọng của ông ta là chỉ làm ích lợi cho xã hội, mà điều ông lo lắng nhất là làm thế nào cho phát hiện được chân lý.

Chung quanh tôi ai nấy đều lặng im một cách rất ác cảm, Mô rit thì tức giận. Ông Rê-buy xa cười mỉm một cách thâm độc mà nói :

— Tôi thực khen cô quá trung thành với bằng hữu. Tôi cũng kính trọng cái cảm tình. . . . . quả thực thả của cô. Nhưng xem như ông Mô rit không tin mà.

Mô-rit lầm bầm :

— Cô Hy lê nói quá đáng đi mà. Ông Xin vanh thấy Ang-toan làm mặt nhân đạo thì cũng lấy làm hay hay, chứ thực ra thì hai người ít giao thiệp với nhau lắm.

Tôi tức quá, thấy người mà đến đê tiện như thế thì chịu sao nổi.

— Ông Ang-toan là bạn tôi, mà cũng là bạn anh. Anh phải có can đảm mà nhận lấy. Chính anh quen ông ta lắm, chính anh vẫn bắt tay ông ta, mà chính anh vẫn biết ông ta là một người chân chính. Phần riêng tôi, nếu nghĩ gì mà không dám nói ra thì tôi cho là hèn nhát lắm.

Rê buy-xa nói :

— Vẫn thế, ai có tự do tư tưởng nấy. Ông Mô-rit, ông nghĩ thế nào thì cứ nói ra nào . . . Nhưng thôi, để mặc kệ Ang-toan đó, tốt xấu tay dở thì kệ anh ta, ích gì mà nói ; ta nên xin bà Xan-mông hát cho ta mấy bài nghe cho khuây nào.

Bà Xan-mông rút bao tay ra và đi lại ngồi trước đả cầm; mọi người đều tản ra rồi lại họp lại. Tôi vẫn một mình với cô Phê mâng như hồi đầu.

Cô hỏi tôi :

— Có làm gì vụng thế ?

— Không tôi có vụng đâu, những đều tôi nói đó là không thể nín được

— Cô thực can đảm, thực đáng khen, nhưng làm thế thì có thiệt hại cho Mô rit lắm. Ông Rê buy xa hay hằn vặt lắm đó cô ạ, tôi sợ cái bội tình của Mô rit cheo leo lắm.

— Một cái bội tình không thể bắt người ta hèn hạ đến thế được. Tôi tức lắm, tôi phải nói ra. . . Tôi xin cô đừng có trước mặt tôi mà phê bình Ang-toan nữa.

Tôi cảm xúc quá không nói được nữa.

— Nhìn cô xanh lắm. Cái lòng tức giận của cô làm cho tôi vui vẻ vô cùng ! Trước kia tôi vẫn ưa cô, nhưng bây giờ tôi thực yêu cô lắm . . . Nhưng cái tính chất như cô thế thì sao lại đến chỗ nầy ? Cô không phải ở xã hội nầy mà. ở đây không ai hiểu cô đâu, mà rồi ai cũng ghen ghét đấy thôi, đến vị hôn phu của cô cũng thế ! Cô Hy lê nầy, cô không biết rằng đều đáng nói thì nói, đều đáng làm thinh thì làm thinh, tính chất cô như thế thì chỉ có lấy Đông ky sốt thì được. Cô phải liệu ngay thu xếp lại cho xong để mua lòng ông Rê buy xa lại. . . . . Mô rit chắc buồn lắm.

Tiếng hát bà Xan mông trong như thủy tinh, tiếp nhau giòn giả như châu sa rắc rắc. Tôi khẽ đứng dậy, đi đến nói nhỏ với bà Nê ri bảng rằng tôi mệt quá phải về.

Bà nói một cách lãnh đạm rằng :

— Được, được, thôi chào chị về nhá.

Tôi đi lên ra phòng khách nhỏ, lấy áo tôi mặc vào rồi bảo người chạy gọi xe. Khi ấy Mô rit theo liền gót tôi ra.

— Cô Hy lê, cô đi mà không cho tôi biết thế ?

— Phải.

— Tôi muốn hỏi cô mấy điều mà

— Đến mai tôi sẽ sẵn lòng ứng đáp.

Chàng nghiến răng mà nói :

— Cô thực điên, cô đã làm cho tội thiệt hại quá chừng, mà chính cô cũng đã làm mất danh giá lắm.

— Anh này, mai tôi sẽ ở nhà đợi anh, anh đến rồi tôi sẽ nói chuyện Có xe đến đó rồi, tôi phải đi thôi. Xin anh không cần theo tôi nữa, quan Thượng thư đứng đợi anh trong ấy kia.

CHƯƠNG HÀM BA

Khi Mô rit đến hỏi tôi thì tôi mới ngủ dậy. Đêm hôm ấy tôi không ngủ được, nhưng rửa mặt rồi thì lại tỉnh táo như thường. Suốt đêm tôi suy nghĩ kỹ lắm. Tôi xét lại lòng tôi rất kỹ càng, đem lòng tôi ra để tự xử phân và tự xử phân cái ái tình của tôi đối với Mô rit.

Tôi hiểu rằng cái thân tình với Mô rit mà sinh ra là vì sai lầm, chứ thực ra thì chàng với tôi khác nhau xa. Cái thánh thể tinh thần của chàng bấy giờ đã tiêu tán hết mà chỉ còn cái vẻ hoa lệ vật chất của hai con mắt, của cái giọng cười và cái tiếng dịu dàng kia. Nhưng cái lòng trinh-bạch của tôi không có chịu cái vật chất ấy cám dỗ lâu được, mà bây giờ thực đã tỉnh rồi.

Còn nữa

MÁY NGHE HÁT
VÔ TUYẾN ĐIỆN

Nếu các Ngài mua một cái máy V. T. Đ. (T. S. F.) của hiệu **RADIO-SINDEX**, thì các Ngài ở nhà cũng nghe được hát tây, hát ta, hát tầu và tin tức các nơi mỗi ngày ba lần.

Sáng 11 giờ 30
Chiều 6 giờ 15
Tối 8 giờ 45

Hiệu Radio-Sindex có bán đủ các kiểu máy V. T. Đ. (T. S. F.) ai ai cũng có thể mua được nhiều giả lắm, ít tiền nhiều tiền có cả. Ai mua mấy thì Hiệu Sindex xẽ cho người đi đặt máy hầu tận nhà tử tế cho các Ngài.

Ai muốn cần dùng điều gì cứ viết thư hỏi, muốn nghe thử cứ việc đến mà nghe tận hiệu Radio-Sindex không mất tiền.

Hỏi Catalogue T. D. mà xem

RADIO-SINDEX

68 bis Boulevard Paul Bert — HAIPHONG

Téléphone số 449

đỏ của phụ nữ chắc biết bao. Nữ công nếu một ngày được thật có mở mang; thời cái tình hình khốn khổ của phụ nữ lao động chắc cũng một ngày giảm bớt. Tôi nhân thế mà mừng, mà cũng nhân đó mà sợ, con trông mẹ về chợ, mà lại sợ mẹ đi chợ về chỉ hai bàn tay không, mong được bánh mà được bánh vẽ, thì lấy gì hả lòng thỏa dạ, cho đoàn con được đâu.

Tôi thấy xã hội nước ta, gần mấy năm nay có hội khai trí, té ra hội .... có hội thanh niên mà hóa ra hội ....; trong lòng tôi bây giờ đạp vỏ dưa thấy vỏ dừa mà tởm. Tôi trông cho hội nữ công được thỏa lòng hy vọng, tôi lại sợ hội nữ công cũng như các hội kia. Xưa đức Khổng-tử có câu rằng: «phụ mẫu chi niên, bất khả bất tri dã, nhứt tắc dĩ hỉ, nhứt tắc dĩ cụ» nghĩa là con ghi tuổi cha mẹ một là mừng tuổi ngài đã cao, một thời sợ tuổi ngài đến cuối, nay tôi xin lấy cái lòng con thờ cha mẹ, mà đối đãi với hội nữ công nên tôi đã mừng thời tôi cũng sợ.

Vì sao tôi lấy làm thẹn hổ?

Than ôi! ruột tằm vò chín khúc mà phun vàng nhả dỏ chưa biết cùng ai, máu quốc ứa năm canh mà hót gió kêu mưa, chỉ mình với bóng. Biết cho tôi chăng, bắt tội tôi chăng, thời đã có tinh thần những người thức giả.

Bấy nhiêu lời kính chúc Đà-thành nữ công học hội vạn tuế.

Kính chúc bà Hội trưởng và các Hội viên được mạnh giỏi.

Kính thư
P. S. N

QUẢNG-NAM
(ĐIỆN-BÀN)

Một đều áp ức, quan trên có thấu cho chăng?

Bản báo có tiếp bài «một đều áp ức, quan trên có thấu cho chăng?» của dân làng Bất nhị nói việc lý hào hiếp dân về việc đạc điền, bài lại cảo nói không rõ ràng, vậy xin miễn đăng. Nếu dân làng Bất nhị muốn đăng việc ấy thì xin viết cho bài khác, công việc thế nào nói cho rành mạch. B. B.

ra miệng binh. Bây giờ qui hội không nỡ bỏ tôi, bảo tôi đến xem hội, mà tôi không tiện tới xem, tôi muốn đăng bài diễn văn mà lại trù trừ không dám hạ bút, thế thời tôi chẳng những đắc tội với qui hội, mà lại thẹn với qui hội không biết bao nhiêu.

BẮC-KỲ
HÀNỘI

Hội đồng thường trực hội đồng chánh phủ

Kỳ hội-đồng thường-trực hội-đồng chánh phủ họp vào ngày 9 novembre vừa đây do quan quyền Toàn quyền Robin chủ tọa có xét đến hơn 60 việc.

Trong đó có mấy việc cấm sách và báo lưu hành trong địa hạt Đông dương đăng sau này:

Quyển «Quốc dân Cách mệnh thảo luận», xuất bản ở Thượng hải.

Báo «l'Annam de demain», xuất bản ở Toulouse.

Tạp chí «Cách mệnh bình luận».

Tạp chí «Bắc phạt sử», xuất bản ở Thượng hải.

Quyển «Đảng viên Huấn luyện đại cương».

Quyển «Kinh tế áp bách hạ chi Trung quốc» xuất bản ở Thượng hải.

Báo «Tuần hoàn nhật báo», xuất bản ở Hương cảng.

Tạp chí «Nan Yang Yon Kieou» bằng chữ nho, xuất bản ở Thượng hải.

Báo «Che Kouei Sin Pao» bằng chữ nho, xuất bản ở Vân nam.

H. T. N. B. ngày 14 Novembre

NAM-KỲ
SAIGON

Hội đồng quản hạt

Ngày 12 Novembre, lúc 4 giờ chiều, hội đồng Quản hạt đã nhóm để xét ngân sách năm 1929.

dịch Impartial

MOYNIER bị điệu về Saigon

Chiếc Général Mizinger tới Saigon sớm mai thứ sáu 9 Novembre vừa rồi, hồi 12 giờ, có tên Moynier là người tây vượt ngục ngày trước rồi trốn qua Singapore, đoạn mới đi tuốt qua bên Hong kong. Nhưng tới Quảng châu bị bắt giải về. Cũng chuyến tàu ấy có tên thủy thủ Cheval vì tội toan giết quan tâu Michelet nên bị tòa binh kêu án xử tử, bị chở về Saigon nữa. Thế là câu chuyện Moynier từ đây đã dứt.

Công luận báo 13 Novembre

ĐỒNG-BÀO!!

Hãy mau mau gởi thơ mua một bộ «THANH-NIÊN TU-ĐỘC» của ông Trần hữu Độ để xem. Sách tốt, văn hay, tư-tưởng đẹp. Rất bổ-ích cho sự khai-hóa tâm tư, chấn hưng đường tiến-thủ.

Mua mau kẻo hết, chỉ còn có 1000 quyển mà thôi. Trọn bộ 2 cuốn

Giá mỗi cuốn ..... 0$50
Mua buôn, trừ hoa hồng ... 30%.

CHIÊU-ANH THƯ-QUÁN
Place du marché — MY-THO

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

LẠI BÀN VỀ CHỮ TRINH

Em nghe người chị em mách rằng báo Đông-Pháp số 596, ra ngày 24 septembre, có bài «lại bàn về chữ trinh» của ông Minh-kim N. V. T. Em liền đi mượn về xem, vì em nóng nảy muốn biết ý kiến của ông Minh-Kim đối với chữ trinh thế nào? Em vẫn tưởng rằng ông Minh-Kim có cái tư tưởng cao xa, cái ý kiến mới mẻ, đem ra để dạy bảo cho chị em chúng tôi, ngờ đâu ông cũng chỉ phô bày những tư tưởng cũ kỹ đã mấy nghìn năm nay mà thôi.

Có một đều lạ lắm, lời ông nói trên dưới không giống nhau, đoạn trên ông bảo đàn ông cũng phải giữ chữ trinh, đoạn dưới ông lại bảo trinh tiết là cái đức tính riêng của đàn bà, càng xem càng nghĩ, nghĩ mãi cũng không hiểu tại sao ý kiến ông lại lộn xộn, lại trái xhau như thế?

Đoạn trên ông bảo rằng:

Trinh là gì?

Dầu nghĩa có bao quát mênh mông như muôn nghìn làn sóng bể, mấy lớp mây xanh, chẳng qua rút lại cũng chỉ là cái nết hay, cái đức tốt của những bọn cân quắc tu-mi có lòng cao thượng, biết yêu biết quí đến kẻ với mình cùng chung chăn gối, cùng theo cái luật thiêng liêng của tạo hóa đã gán cho làm đôi bạn uyên ương, đã biết trọn cái địa vị chót vót để đặt cái ái tình chân chính, dầu có muôn thẳm nghìn sâu, vào sinh ra tử, cũng không nỡ quên tình cầm sắt mà san sẻ cái tấm lòng yêu cho kẻ khác.

Vậy thì trinh há không phải là cái sống ở đời, cái bảo vật vô giá cho cả hai phái nam nữ ru!»

Đoạn nầy em xin biểu đồng tình cùng ông, vì ông thừa nhận rằng đàn ông cũng cần phải giữ chữ trinh, Thế nhưng dưới này ông lại bảo trinh tiết là đức tính riêng của đàn bà thì em không thể biểu đồng tình cùng ông nữa. Ông nói:

«*Xét cho kỹ thì trinh là một cái đức tính tôn qui rất cần, rất quan hệ cho người đàn bà hơn cả, hình như tạo hóa cũng chỉ dành phần cho bọn liễu yếu đào tơ để thành một cái tấm tình cao thượng mà sánh với cái công nghiệp to tát của kẻ râu mày.*» *Người đàn bà trọng nhất là gì? chẳng phải chữ trinh ư? Kẻ nam nhi thì thương dân yêu nước, người cân quắc thì trinh tiết thờ chồng.*»

Theo ý ông thì xét cho kỹ trinh tiết là quan trọng cho đàn bà hơn cả, chứ về bọn đàn ông thì hơi quan trọng một tý mà thôi; xét cho kỹ hơn một tý nữa thì không quan trọng chút gì cả, lại xét cho đến nguồn gốc thì dù chân lý có hiển nhiên ra đấy cũng mặc, pháp luật còn bênh vực đàn ông, xã hội còn bênh vực đàn ông, đại đa số chị em chúng tôi còn chưa tỉnh ngộ, thì các ông nầy cứ lợi dụng cái tình thế ấy đã, đến lúc nào không thừa nhận chân lý không được thì lúc ấy sẽ hay, tội gì mà vứt bỏ đặc quyền của mình đi, chân lý mà chi, chân lý mà thiệt hại cho mình thì đại gì mà tự do thừa nhận.

Ông cho rằng những công nghiệp to tát ở đời là tạo hóa dành phần cho bọn mày râu, bọn ấy sinh ra có cái đặc quyền để làm những công việc ấy, còn chị em chúng tôi thì nhất thiết cấm chỉ không được mơ tưởng đến: như thế thì hai chị em bà Trưng là một bọn bạo thiên nghịch địa, cả gan dám làm những việc ngoài phận sự của mình!!! ngoài «quyền hạn của mình»!!! Nếu trong bọn chúng tôi có người dám vượt qua cái phạm vi gia đình mà cả gan dám thương dân yêu nước thì ông định tội gì nhỉ? còn chữ THỜ nghĩa là gì? Một chữ THỜ bao hàm biết bao ý nghĩa, THỜ tức là bất bình đẳng, giai cấp, phục tùng, nô lệ. Vợ chồng đã là tịch thể thì chữ THỜ không còn lý gì mà đứng vững được.

Ông nói:

Một người con gái khi đã xuất giá đem thân ghi thác vào nhà người, lấy chồng làm kẻ tri kỷ của mình, đồng sàng đồng tịch, lòng thiếp là lòng chàng, đời chàng là đời thiếp, cha dầu cái danh của chàng cũng là danh của thiếp thì bao nhiêu cái tình giai gái chứa chất trong lòng, cũng chỉ biết có chồng mà thôi.

Vâng, chị em chúng tôi xưa nay vẫn trông như thế, vẫn cầu cho nữ giới đều như thế; nhưng cũng phải có điều kiện gì mới được chứ. Việc đời có đi thì có lại, có vay thì có giả, nếu chỉ vay mà không giả thì cũng chẳng khổ tâm người cho vay lắm sao? Vợ lấy chồng làm tri kỷ, thế nhưng ngoài mình ra «đức ông ngài» lại biết bao nhiêu người ngoại ngạch nữa, có khi lại không chịu tri cái «kỷ» này nữa thì «kỷ» tính làm sao? Hay là đó là cái quyền thiên phú của «đức ông, ngài» muốn làm thế nào thì làm, người vợ cứ phải cúi đầu mà chịu, không được tìm cách gì để đối phó lại???? Tất phải như thế ông M. K. nhỉ? Cứ xem ngay giữa xã hội thì biết. Những người đàn bà hơi cứng đầu một tý, không chịu để cho «đức ông» vui chơi ở xóm Bình-khang, hoặc vì «đức ông ngài» biết thêm người khác mà sinh ra xung đột, thì xã-hội gọi là giấm chua, là sư tử. Xã hội không bắt lỗi người đàn ông hoang đàng lêu lổng mà lại chế nhạo người đàn bà muốn can ngăn chồng. thành thử các bà yếu bóng vía dành phải để cho «đức ông» tha hồ ngang dọc, không dám hở môi. Xưa kia vua Đường Thái tôn cho ông Trưởng-tôn Vô-Kỵ mấy người cung nữ, nhưng gặp bà vợ hay ghen, vua mới gọi bà ấy đến bảo rằng: «nếu nhà ngươi mà đem dạ ghen tuông thì ta sẽ nghiêm trị.» Bà ấy tâu rằng: «Bệ hạ có chém tôi thì chém chứ bảo tôi đừng ghen thì tôi không thể vâng lời được.» Tiếc thay đàn bà nước ta lại không có cái gan ấy!

(*Còn nữa*)
Tuyết-như

Đã đẹp lại bền và rất rẻ.

Xưởng làm ghế THONET đủ các kiểu tân thời: Salons, Chaises, Fauteuils Rokinchers, Chaises longues, Porte-manteaux, Cannes etc.....

Có đón nhiều thợ Hanoi vào làm rất tinh xảo và chắc chắn. Các ngài có lòng chiếu cố, hoặc mua buôn, mua lẻ và đặt làm, bản xưởng xin hết sức chiều theo tôn ý.

vì muốn chấn hưng công nghệ ở Trung-Kỳ, nên bản xưởng nhận các người từ 16 tuổi sắp xuống đến học nghề. Ông bà nào có con em muốn học nghề sơn thép làm ghế v. v. xin viết thơ hoặc đến bản hiệu thương lượng.

QUẢNG-VĨNH-HƯNG 廣永興 號港

Xưởng tại Đà-Nẵng ngõ tư cây thông
Rue Général Franchet d'Esperey Tourane

TIN BUỒN

Bà cụ thân sinh ông Hồ-văn-Vinh ở Tourane (ông là một chưn Hội-đồng kiểm-sát bản công-ty) năm nay đã 80 tuổi, mới từ trần ngày 21 tháng nầy. Đồng nhân trong công-ty xin có lời chia buồn cùng ông Vinh và qui quyến.

HUỲNH-THỨC-KHÁNG Công-ty

TƯ TƯỞNG MỚI

CHỦ NGHĨA DÂN-QUYỀN CỦA TÔN-VĂN

BÀI GIẢNG THỨ 7U

(*Tiếp theo*)

Bên châu Âu, ngoài nước Pháp, như nước Đan-mạch, Hà-lan, Bồ-đào-nha, Tây-ban-nha, những nước nhỏ ấy; bờ hửng chẳng biết đâu mà cũng nổi lên cái phong trào dân-quyền. Dân quyền ở Âu Mỹ tuy bị ngăn trở, nhưng vẫn không tiêu diệt được mà lại phát đạt thêm, là vì ngọn sóng dầy xô, sự thế tất đến, không làm sao ngăn trở được. Vì thế cho nên những nước nhà chuyên chế phải tùy sóng theo gió mà làm việc. Như nước Anh, lần cách mệnh trước, hoàng đế bị giết, chẳng qua 10 năm, lại lập vua lên, nhưng qui tộc nước Anh khéo xoay, biết dân quyền thế lớn không chống nổi, nên lại điều hòa với dân. Dân quyền vốn phát nguyên từ nước Anh, song nước Anh từ khi lập vua lại đánh đổ dân quyền, thì thành ra qui tộc cầm quyền, chỉ là người qui tộc mới được quản lý việc nước, các hạng người khác đều không được. Từ năm 1832 về sau, thì bọn

ĐẠI-NAM-QUẤC
Ân tứ tam hạng kim tiền

Bằng cấp trên đây là bằng cấp kim-tiền của Đại-Nam-Quấc đã ân-tứ cho ông Lương-Y nhà thuốc ĐẠI-QUANG-DƯỢC-PHÒNG vì thuốc của bổn-hiệu trong nội các ngài thường dùng biết chắc

rằng thuốc hiệu con BƯỚM BƯỚM thần hiệu lắm. Trong xứ Bắc-Kỳ, Nam-Kỳ, Trung-Kỳ, nhân-dân dùng cũng nhiều, đều khen linh nghiệm lắm.

GIÁ PHẢI ! **NHÀ THUỐC PHẠM-DOÀN-ĐIỀM** GỬI MAU !

Là một nhà bào chế rất cẩn thận xin đồng bào chú ý cho. Có trữ đủ các thứ thuốc của danh y bên tây.

bình dân mới được quyền phổ thông tuyển cử. Đến sau cuộc đại chiến Âu châu, thì dân bà mới được quyền bầu cử. Còn như nước Anh đối đãi thuộc địa lại hay thoái nhượng, thuận theo ngọn sóng dân quyền. Như Ái nhĩ lan là đất trong nước Anh, nước Anh lúc đầu vẫn đem sức mạnh mà đè ép, sau vì thấy cái ngọn sóng dân quyền càng ngày càng lan rộng, thì lại chủ trương cho Ái nhĩ lan độc lập. Nước Anh không những đối với nội địa ba hòn đảo như thế mà thôi, dù đối với đất ngoài, như đối với

Còn như bây giờ trong nước Anh cũng dung nạp đảng thợ thuyền, cho làm nội các, thợ thuyền mà được lên cầm quyền, đã chứng minh rằng bọn quí tộc nước Anh thiệt đã hết sức thoái nhượng, mà dân quyền đã tấn bộ lắm. Bọn quí tộc nước Anh biết cái thế lực dân quyền thế giới bây giờ, phải thuận cho phong trào, không đâm trái ngược lại, vậy cho nên cái chính thể bọn quí tộc nước Anh đến bây giờ cũng còn duy trì được, nước nhà không có cái cảnh tượng gì nguy hiểm lắm.

(*Còn nữa*)

G. Q. T. X. dịch

VIỆC THẾ GIỚI

Á-ĐÔNG

Tàu

Dịch báo Tàu

Lời thỉnh nguyện của đại biểu về cái án Tế nam. Đại biểu đoàn về án Tế-nam ngày 7 Novembre có trình chính phủ trung ương một bản thỉnh nguyện, yêu cầu tám hạng, mong mỏi chính phủ trung-ương dùng cái chính sách ngoại giao cách mệnh giải quyết các vấn đề Trung-Nhật và tôn trọng ý dân. Tưởng-giới-Thạch đáp rằng tám hạng yêu cầu ấy, chính-phủ sẽ dung nạp hết. Tưởng lại dặn đại-biểu đoàn ấy, nên bảo cho người Sơn-đông biết ai nấy cứ yên lòng.

Trương học Lương bị hành thích. — Có tin Trương-học-Lương hôm 11 vừa rồi khi duyệt binh ở Phụng-thiên bị phải kẻ gian hành thích song không trúng. Hiện tên hung thủ đã bị bắt giam để chờ tra hỏi

(T. N. D. B.)

Vô tuyến điện

(Tin ngày 15 novembre)

Phong trào bài Nhật. — Việc buôn bán của Nhật với Nam dương quần đảo ngày thêm phát đạt, chỉ trừ các hàng tơ lụa là xét kém do ở phong-trào bài Nhật của các nhà buôn Tàu (Arip)

Một mối lo ngại của người Nhật ở Mãn châu. — Những người Nhật kiều-cư ở Mãn-châu đều lo ngại về các kế hoạch của Phân-hội Cách-mệnh Sô-viết ở Viễn-đông định một đảng thi vận động cho Trương-học-Lương liên hiệp với Chính-phủ Nam-kinh và bài trừ người Nhật ra khỏi Mãn-châu, một đảng thi vận động cho Mông-cổ chia rẽ với Chính-phủ Nam-kinh để tuyên truyền chủ-nghĩa Quá-khích ở Mông-cổ.

Người Nhật đối với các trái khoản Trung hoa. — Hội Liên-hiệp những người Nhật có trái phiếu về các trái khoản Trung-hoa định lấy số tiền thu được về các khoản quan thuế phụ ngạch do Chính-phủ Nam-kinh đặt ra để giả vào số tiền Chính-phủ Bắc-kinh nợ trước. (T. N. D. B.)

ÂU-CHÂU

PHÁP

(Tin ngày 15 tháng 11)

Ông Alexandre Varenne muốn chất vấn Chính phủ. — Ông Alexandre Varenne là hạ nghị viên ở bạt Puy de Dome, đã nói cho ông nghị trưởng Hạ nghị viện biết rằng ông muốn chất vấn Chính phủ về những phương châm chính trị ở Đông dương. (Arip)

Một hội mới. — Có tin rằng ông Grammont sẽ tổ chức một hội mới gọi là Société financière de l'Indochine, tư bản là 20 triệu phật lăng, có thể tăng đến 50 triệu phật lăng. Các nhà băng và các hội lớn ở Đông-dương đều là cổ đông của hội này. Hội này sẽ giao cho ông Lucien Lasseigne quản lý. (Arip)

(Tin ngày 17 tháng 11)

Thực dân địa liên hiệp hội tiếp ông Pasquier. — Pháp thuộc Thực dân địa liên hiệp hội đã tiếp ông Pasquier và bày tỏ ý kiến về việc mở một cuộc công thái ở Đông-dương. Ông Pasquier trả lời rằng ông sẽ hết sức làm cho vừa lòng hội ! (Arip)

ĐỨC

(Tin ngày 15 tháng 11)

Ông Groener giọa từ chức. — Đảng xã hội phản đối việc đóng một chiếc thiết giáp tuần dương hạm. Tình hình nghị viện thốt nhiên bối rối, vì đại tướng Groener là binh bộ tổng trưởng có cảnh cáo cho Thống-lĩnh Hindenburg và thủ tướng Muller biết rằng : « Nếu nghị viện chuẩy bản đề án của đảng xã hội thì ông sẽ từ chức » Nghị viện đã xét bản nghị án ấy, chưa biết kết quả thế nào ?

ANH

(Tin ngày 15 tháng 11)

Hiệp ước Pháp Anh. — Tại Hạ nghị viện, ông Liyod Georges công kích bản hiệp ước Pháp Anh về việc hải quân. Thủ tướng Baldwin đáp rằng : Bản hiệp ước ấy chỉ cốt tâm cho rõ rệt sự hồ đồ tại hội nghị Genève chứ không phải để đối phó với một nước nào khác.

BẰNG-ĐỒNG BIA-ĐÁ
NGHÌN-THU

Xin viết thơ cho tiệm :
TRẦN TAM CHÍ, số nhà 37 đường Catinat Saigon, lấy Catalogue (mục lục) có đủ các kiểu con Dấu và Bằng đồng Bia đá, thì bổ-hiệu xin gởi ngay.

Kính mời quí vị chiếu cố bổn hiệu lấy làm cảm ơn.

Chủ nhân
TRẦN TAM CHÍ
37, Rue Catinat, Saigon

BIỂU KHÔNG

Văn minh nay tấn bộ
Công thương dương cạnh tranh
ĐÔNG-QUÂN-HƯNG là hiệu
Buôn bán rất phân minh
Vóc, nhiễu, the, lượt, xuyến
Lĩnh tía, lụa quần anh
Gấm, đoạn, nhung, len, giạ
Sa-tây với sa-tanh
Các thứ hàng đủ cả
Trơn hoa lắm kiểu xinh
Bán buôn và bán lẻ
Giá tính rất trung bình
Xin Đồng-bào chiếu cố
Bản hiệu nay kính trình.

Các quý-khách có cần dùng thứ gì, xin cứ viết thơ về lấy quyển Hóa giá « Catalogue » và mẫu hàng, bản hiệu rất hoan nghênh gởi biếu ngay không lấy tiền

ĐÔNG-QUÂN-HƯNG
Nam-định, 179 rue Maréchal Foch (phố khách chèn) Bắc-Kỳ.

PHARMACIE NORMALE
L. SARREAU
119-121, Rue Catinat - SAIGON
Produits chimiques, Droguerie, Lancellerie Photographie-Fournitures pour Plantations
"Médication hypertonique du Dr RUDY"
Service spécial d'expéditions dans l'intérieur

BẮC NINH
BỆNH QUI DA CÓ THUỐC TIÊN

Nếu ai mắc phải bệnh LẬU hay DƯƠNG MAI mà đã uống thuốc khắp cả mọi nơi rồi, mà vẫn không khỏi, thì nên uống ngay thứ thuốc của hiệu HOÀNG-VĂN-ÁP số nhà 67 phố ninh xá, tỉnh Bắc-ninh, nặng thế nào cũng phải khỏi, mà rốt nọc, mà dượng sinh dục vẫn đã như thường, mà người không có mỗi mệt mỏi thì nào gọi là cả, vẫn ăn uống được như thường, đi lại như thường, uống tự nhiên là khỏi, hai thứ thuốc này hiệu đã nổi danh tiếng khắp thế giới, ai cũng biết rằng hai món này hay có một, thật thế hẳn không giám nói khoe. Thuốc lậu 1 p. 00, dương mai 2 p. bản hiệu giữ cách lĩnh hóa giao ngân. Bản hiệu lại có thứ thuốc đan mỗi giờ, có nhiều đờ, hay mất đồ mà dùng thứ này chỉ vài hôm là khỏi hẳn, thứ thuốc này đã chữa có hàng vạn người khỏi rồi, giá 0 p. 25 một lọ, 3 thứ thuốc này gởi bán tại M. Lê-văn-Thúc số nhà 260 Rue Espagne Saigon, Phủ Hà số nhà 57 Rue des médicaments (phố hàng bút) Hanoi, Hương bát thư Điểm 92 Bd Bonnal à Haiphong có thí nghiệm thì mới biết rằng thần hiệu thế nào ? ?

TIN HANOI !

Hiệu ĐÔNG-MỸ

Bán hàng tơ-lụa trước ở phố Hàng Ngang. Nay đã dọn về ở

Phố Hàng Gai số 22, Hanoi

và vẫn chuyên buôn bán hàng tơ lụa.

Trông ảnh lại nhớ đến người

Đặt một bức ảnh tráng men tại hiệu Hương Ký Photo Hanoi Mà Đưa Tặng Cho người mình vẫn quí mến xưa nay thì thật là một vật Kỷ-Niệm, trông ảnh lại nhớ đến người.

TIÊN-LONG THƯƠNG-ĐOÀN
團 商 龍 仙
BAO THƯƠNG THỔ HÓA
CHẤN HƯNG CÔNG NGHỆ

Mục đích Tiên-Long thương-đoàn liên-lạc đoàn-thể thương giới, chấn hưng nền kinh tế nước nhà.

Tiên-Long Thương-đoàn có tổ chức việc họ cải-lương rất có ích, để giúp đỡ bạn thương nghiệp Việt-Nam, còn đang đứng vào địa vị thiếu thốn vốn buôn, ai chơi đến các Tổng-cục Tiên-Long mà hỏi chương trình thể lệ:

Cần dùng nhiều người làm Đại-lý để bán chè, phẩm Tiên-Long, và nội hóa ngoại hóa khác v. v. trong cõi Đông-pháp, hoặc ăn lương, hoặc ăn hoa-hồng, ai muốn làm mời đến Tổng-cục chăm chước.

Hương càng đượm lửa càng nồng. Rồi xem phỏng đã thỏa lòng ước ao.

Bạn thương nghiệp Tiên-long thương-đoàn chúng tôi có lời kính trình các quí khách, chiếu cố dùng thứ chè Tiên-long tự nhiên hương trà, bản hiệu chuyên môn kê cứu 15 năm trời, nay đã được hoàn toàn công hiệu, cũng đủ 2 thứ : Liên-tử và Ô-long, chè gói, chè bao, giá bán phải chăng, bán buôn lại rẻ hơn

Hương vị chè đặc biệt như sau này :

1. — Thế nào là tự nhiên hương ? Mùi thơm thanh nhã ngon hơi như mùi cốm vừa mát vừa hợp vệ sinh, uống xong trong cổ cứ man mát ngọt ngọt, có kinh nghiệm thì mới có giá trị không như các thứ chè hại thận kia.

2. — Thế nào là nguyên chất ? Chè Tiên-long được 7 8 nước, càng về nước thứ 2, 3, 4 càng ngon giọng chè đậm đà không như chè mất ngả kia.

Chè Tiên-long nguyên chất đã có giấy thí nghiệm tại sở thí nghiệm nhà nước chè Tiên-long không có tí chất độc nào cả.

3. — Các quí khách dùng chè Tiên-long lợi một thành hai, vì là một ấm chè khác 10 phần, mà chè Tiên-long có 5 phần đã đủ một ấm rồi nên dùng như chè khác thì độc quá

Pháo. — Bản hiệu lại chuyên môn chế tạo ra cả các thứ pháo rất kêu, rất đẹp điện quang, kim tiền, và cây bông thăng thiên : các quí khách ai muốn kiểu gì cũng làm được, xin bạn đồng hàng chiếu cố nội hóa chocê phần sạn ở các tỉnh

Các Tổng-cục Tiên-long có bán Tạp-chí Thần kinh.

Kính cáo Tiên-long Thương-đoàn

Tổng cục chánh sức là (Direction) - 52 Rue des Pipes HANOI
Téléphone n° 475.

Phân cục { BẮC KỲ : Hải phòng, Nam định, Hải dương, Phú thọ Hongay
TRUNG KỲ : Huế, Vinh, Qui nhơn.

Đại lý { BẮC KỲ : Ninh bình, Thái bình, Hanam, Hưng yên, Phả lại (7 pagodes,) Ninh giang, Kiến an, Quảng yên, Bắc ninh, Bắc giang, Lạng sơn, Cao bằng, Thái nguyên, Phúc yên, sơn tây, Tuyên quang, Yên bay, Lao cay
TRUNG KỲ : Tourane, Thanh hóa, Quảng Bình, Quảng ngãi, Faifo

HỘI CHỢ HANOI

Kỳ tàu vừa rồi bản Tiệm mới nhận được Catalogue dầy tây về HIVER 1928 và PRINTEMPS 1928 ở Pháp sang, thật là rất nhã rất đẹp, kiểu dầy này và da Boxcalf mới, đế bằng da tây, bản tiệm định giá là : 8$00 1 đôi, đế Crêpe Anglaise 9$00.

Bản tiệm lại có một thứ (Nhựa) riêng để dán Crêpe, vậy thì ngài nào đi dầy Crêpe cũng nên mua một lọ nghĩa là khi nào dầy hư tự mình chữa lấy cho mình được chẳng phải mượn ai cả, thật là rất tiện mà giá bán cũng chỉ có 2$50 một lọ, có thể dùng được hơn một năm mới hết.

LỜI DẶN — Các ngài mua hàng của bản tiệm xin nhớ gửi chước 1/4 tiền lấy kiểu dầy và mẫu da xin gửi thêm tem 6 xu.

Kỳ sau bản tiệm sẽ đặt kiểu dầy mới 1929 lên báo.

AN THÀNH 37 *Rue de la Soie — Hanoi*

CÁC HIỆU BUÔN TO ĐỀU CÓ BÁN LẺ CẢ

THUỐC LÀO HOÀNH-PHÁT

LY SENG BAO 42 HÀNG BỒ HANOI

宏發京烟各省大商店有均代售

PHƯỚC-AN THƯƠNG-QUÁN
福安商舘
CỔ PHẦN HỮU HẠN VÔ DANH CÔNG-TY
Số vốn 42.100$00

Hội chúng tôi thành lập đã trót một năm, tổng cuộc phân làm 3 sở :

Quinhon { chuyên biện thổ hóa, thập hóa xuất cảng, nhập cảng.

Đi-li { chuyên biện Hồng, Tây thập hóa và mua thổ hóa.

Gobồi { chuyên làm nghề nước mắm cũng có bán đủ thập hóa và mua thổ hóa.

Tại Qui-nhơn có mở Garage để chữa và đóng xe, lại có bán đủ những đồ phụ tùng về xe hơi.

Mới đây có lãnh xe thơ Quinhon Kontum.

Chúng tôi mới bắt đầu bước lên đường kinh-tế ở ăn giữ mực, buôn bán phải chăng, xin anh em đồng bang để lòng chiếu cố cho cám ơn. TRỊ SỰ BAN *kính cáo*

DẦU CÙ-LÀ THIỆT

Dầu cù-là thiệt, đã dư hai mươi năm danh tiếng, chuyên trị những bịnh sau đây rất công hiệu :

Dầu cù-là thiệt, trị nhứt đầu, sổ mũi vận minh muốn cảm, thoa vào bàn tay, lỗ mũi, và đánh xương sống vài lần, thì bịnh mạnh tức thời.

Dầu cù-là thiệt, trị đau lưng, trật gân, sưng lắc léo, thoa nó vào, rồi lấy bông gòn quấn mấy chỗ đau ấy lại, trong giây phút, bịnh được an thuyên.

Dầu cù-là thiệt, trị đau lỗ tai, nhứt răng, lấy nó mà vấy cùng nhét vào chưn răng, thật rất hay, hết đau liền.

Dầu cù-là thiệt, trị đau bụng (trúng thực) tức ngực cũng giỏi.

Dầu cù-là thiệt, trị thương tích, thú có nọc cắn, thoa vào được bình yên vô sự.

Mỗi người bộ hành, nên nhớ tùy thân một ve cù-là thiệt vì nó là thuốc bá chứng, nam phụ lão ấu đều dùng được cả. Xin hỏi Ông Bà có dùng thuốc quí báu nầy rồi, thì mới biết sự thần hiệu của nó ; song phải ngừa, kẻo lầm đồ giả mạo. Muốn có dầu cù là thiệt thì hãy mua thứ của nhà thuốc NGUYỄN-VĂN-TRI, Bào chế sư, ở Mỹ-tho, (Cochinchine) làm. mới là thiệt tốt.

Thuốc bán theo lãnh hóa giao ngân. Định Giá như vầy :
Bán lẻ mỗi ve nhỏ : 0$30. Bán lẻ mỗi ve vừa : 0$50. Bán lẻ mỗi ve lớn : 0$80
Còn mua về bán lại, sẽ tính giá riêng, tùy theo mua nhiều hay ít.

NGUYỄN-VĂN-TRI *Pharmacien diplômé* BÀO CHẾ SƯ
Có bằng cấp trường Cao đẳng, Bằng-cấp Chuyên môn và đã có làm việc Nhà-Nước lâu năm.

MAGASIN DE SOIERIES
TÂN LỢI
188-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là : lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc dốn rách không nơ sợ phai trô. Bán lẻ đủ các thứ hàng bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ đủ thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê-hồng).

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị

TÂN-LỢI
188-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

NAM - KỲ
TRỪ-TÊ, BỔ-HUYẾT, GIẢI-LAO ?
Hiệu TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG HOCMON
TÉ-CẤP PHÒ-NGUY TAM-THÁNH-DƯỢC
Có ba thứ thuốc hay, đã giúp nhiều bịnh mạnh nên gọi là TAM-THÁNH-DƯỢC

1· **Thần hiệu tê bại hoàn** « Kính cáo đồng bào ai mắt bịnh tê bại nhức mỏi thế nào mau mau gởi thơ đến bổn hiệu TẠO NHƠN-ĐƯỜNG *Hóc-môn* kiếp lấy thuốc trừ tê mà uống thì ắt được mạnh giỏi, giá mỗi hộp 1$20 Vì như có kẻ nghèo bản không tiền mà vươn lấy bịnh tê, lập tức viết thơ đến bổn hiệu vui lòng gởi thuốc cho không.

Quyết « Bất thực Ngôn »

2· **Sĩ lao bổ tạn hoàn,** là thứ bổ tinh thần cho quí ông quí Thầy, quí Học sinh bổ phổi trừ mệt mỏi ; bổ lao giải trí. Giá mỗi hộp 1$00.

3· **Điều kinh bạch đái hoàn.** Quí cô, quí Bà dùng bổ huyết điều kinh và trừ Bạch-Đái hạ trừ xây xẩm, hết xót ruột, hết nhức mỏi, đặng tư nhuận da thôn rất hay mỗi hộp 1$00.

Bổn hiệu có chế LÃO-THỰC-ĐỊA (cửu chưng cửu soái) LỘC-GIÁC-GIAO nấu kỹ thượng hạng, để làm tỉ, hoặc dùng thang mà uống bổ, mỗi lượng giá 1$00.

Thưa quí vị đồng bào 3 thứ thuốc nói trên đây, toàn là tánh chất cao lương phong vị tinh chế ; THÍNH qui Cô, qui Thầy dùng mà bổ dưỡng thì ắt được khương cường qui thể thấy linh nghiệm chẳng bổ sai.

CÁCH GỞI : *Mua thuốc, thơ, hoặc Mandat thì đề :*

M. TRƯƠNG MINH Y *Directeur TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG,*
N° 4 Rue de la Gare HÓC-MÔN (*GIA-ĐỊNH*)

Qui ngài có mua ba thứ thuốc đây, xin nhớ mua mandat gởi trước tiện hơn chờ poste Hóc-môn không có cách gởi contre remboursement

Muốn đến bổn hiệu do ngay bến xe lửa đậu.

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant Huỳnh-Thúc-Kháng